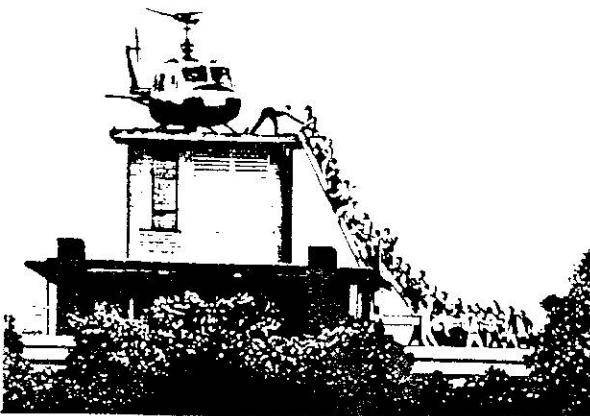


# NHỮNG NGÀY ĐẦU DI-TÂN



TRAN-SI-HUAN

Nhân dịp 30-4-90 sắp đến, để đánh dấu 15 năm xa cách quê hương, tôi xin ghi lại những dòng ký-sự dưới đây. Lẽ dĩ nhiên, các cuộc ra đi đều khác nhau, may mắn hay rủi ro, đi trước hay đi sau, tất cả đều tùy thuộc ở cái nhìn của mỗi người về cõng sản, về thời cuộc lúc đó (1975), cũng như tùy hoàn cảnh và phuơng tiện của mỗi người.

Trường hợp tôi, sau mấy năm tháng yên lành ở Nha Trang, rạng ngày 2-4-75, tôi đã vượt biển vô Saigon, sông trong hối hập lo âu vì tự nghĩ rằng dù sao cũng đã dính liú vôi chẽ độ cũ khá nhiều (trên 20 năm), nếu chiến tranh xảy ra ở Saigon thì chắc phai là khốc liệt, và trong cảnh tranh sáng tranh tối áy, tránh sao khỏi tên bay đạn lạc hoặc ân oán giang hồ... Và tôi đã theo chỉ thị của TCKL làm giấy tờ ghi rõ địa chỉ để khi cần di tản thì USAID sẽ thông báo hoăc tốc... Tôi chờ mãi không thấy tin tức gì, trong lúc bên cơ quan quân-sự Mỹ người ta ra đi dễ dàng. Đến cuối tháng 4, tình hình ngày càng đen tối, biển cờ chính-trị dồn dập xảy ra, trong lúc ngoài chiến trường, quân đội rút lui, hết mệt tinh này đến mệt tinh khác thì ở Saigon đa số dân chúng rất là xôn xao giữa muôn lối đồn đại. Ai cũng muốn sự việc xay ra theo ý mình; người muốn ở lại thi vin vào Hiệp-dịnh Paris người muốn đi thi viện cờ này có khác để ra đi... ai cũng có lý do cả. Tôi thi chí có ý định di lánh nạn một thời gian rồi sau khi tình hình yên ổn, sẽ về làm ăn sinh sống trở lại. Do đó khi nghe đài BBC nói rằng VC sẽ chiếm Saigon vào thứ hai 28-4-75, tôi lấy làm lo buồn, lái xe chạy lang thang đây đó, tình cờ gặp ông cờ-văn Mỹ ở đường Lê-văn-Duyệt, thuật lai bản tin dài BBC thì ông trả lời một cách tự tin rằng VC mà vò Saigon thì Mỹ sẽ thả bom nguyên tử Hanoi ngay. Sáng chủ nhật 27-4-75, tôi đến USAID nghe ngóng tình hình thi được biết ông ấy đi Bangkok hôm rồi. Tôi bàng hoàng nghĩ rằng cờ vẫn như ông ấy mà cũng...

Sáng thứ hai 28-4-75, tôi vào TCKL chào cờ như thường  
lênh nhưng tâm trí bất định, chưa còn tha thiết gì với công  
việc nên tôi lái lại xe chạy vòng vòng, chở thây trù-sở  
DMJM ở đường Cộng lý. Tôi dừng xe lại và khi bước vô văn  
phòng, tôi may mắn gặp ngay ông VanZyl trước đây làm Trưởng  
xưởng đúc đà tiên áp ở chân núi Rú-Rý, NhaTrang. Sau khi  
tró chuyên thăm hỏi xã giao, tôi to ý muốn di tản và được  
ông ấy nhận lời giúp đỡ làm giấy tờ cho tôi và gia đình  
di tản bằng máy bay như các nhân viên của hảng. Đến 11 giờ  
trưa, điện thoại cho hay chiếc ấy sẽ có phi cò đánh cho  
hảng DMJM di tản nhân viên. Tin này loan ra, các nhân viên  
đều chấn chู, một hồi sau chỉ có 3 nhân viên chịu đi, còn lại  
thì xin đi vào các chuyến sau vì chưa sẵn sàng, nhô vây mà  
gia đình tôi mới được đi... Đến 4 giờ chiều ông VanZyl cho  
chúng tôi lên 2 xe van đưa vào Tân sơn nhát, may không gặp  
gió khó khăn. Tuy nhiên khi vào sân DAO (cơ quan quân sự Mỹ)  
tôi vẫn ngồi trên xe vì ngại lính xét giấy bắt thân lâm  
khó dễ, vẫn radio nghe tin ông Trần văn Huồng đang bắn giao  
chức vụ Tổng-Thống cho Đại-tướng Dương văn Minh, rồi thi nh  
linh nghe tiếng máy bay bắn hàng loạt đạn phía dinh Độc-Lập,  
lúc đó vào khoảng 6 giờ chiều, thiền hạ chạy tán loạn xuống  
mây đường mường nấm núp. Trời bỗng kéo mây đen u ám, báo hiệu  
một triều bất thường... Chỉ lát sau thì có một đai tá đèn cho  
hay công Tân sơn nhát bò ngo, ai muốn về thi về, trong lúc  
lính Mỹ bọc cả sân DAO trong tư thế chiến đấu. Tôi quyết định  
để lại chờ máy bay, mãi đến 2 giờ sáng ngày 29-4-75 mới được  
gọi lên xe bus đưa ra phi đạo trong cảnh tôi tám ghê rợn vì  
diện đường, xe cô đều tắt đèn hết. Lên trên tàu, người ta ngồi  
chen chúc giữa sân phi cò C123, dưới há miêng để lính bắn  
đạn tám nhiệt chống hỏa tiễn. (Sau này đọc báo mới biết đêm  
ấy có 3 chiếc C123 cất cánh thì một chiếc bị trúng đạn rơi  
xuống đất. Thật là hú hồn !)

Khi tàu bay hạ xuống phi trường Clark, đoàn người di-tản  
được mời vào phi cảng và được hội Hộngh Thập Tự Phi-Luật-Tân  
sẵn sàng chu đáo; đèn 4 giờ chiều mời đội qua máy bay C141 di  
đảo WAKE, một hoang đảo đã bỏ không từ 3 năm nay, vì bị ô  
nhiễm do hau qua của các vụ thử bom nguyên tử. Tôi đó d' đảo  
Wake, sở Quán thuế khám xét kĩ vì đây là trạm đầu tiên  
bước vào đất Mỹ. Tuy nhiên sau đó thi họ cấp phát đầy đủ  
vật dụng để ăn ngủ...

Trong ngày đầu ở đảo, tôi đến gởi chuyên với đám Công-binh Mỹ đang sửa đường và được biết họ mới qua đây để một tuần, sửa tam mây con đường bị hù, mây cái nhà bị dột và chờ nước uống tiếp tế cho dân tị nạn vì đảo này không có dân cư, và nước uống tắm rửa đều bị nhiễm độc. Tôi theo xe họ đến vạn phông ở cuối đảo, chót thấy ở phía gốc tường ngoài có một máy điện thoại, tôi tò-mò đến nháy máy lên gởi operator hỏi kêu Cali được không? Operator trả lời OK; thế là tôi lấy số tay ra đọc liên sô điện thoại của con trai tôi ở Sacramento. May mắn thay, ở đầu dây bên kia, con tôi trả lời nghe rõ nón mít. Cha con tôi mừng rỡ khôn xiết... Mừng chưa được bao lâu thì chiêu lại, khi ra phông ăn

sắp hàng ăn cỗ, đọc bản tin-tức thấy tin Ông Dương Văn Minh đã đầu hàng ngày 30-4-75, tôi lấy làm chừng hưng, hết hi vọng trở về trong trí hiện ra cả một tương lai đen tối... Tôi thò thủng đi bộ ra bãi biển gần đó, ngồi bệt xuống cát nhìn ra xa hồi tưởng lại những ngày đã qua... Giờ này những người ở lại chắc cho tôi đã dại dột đi tìm cái chết trong cái sông làm chi để bây giờ phải sống khắc khoải trên hoang đảo Wake. Tâm sự tôi lúc đó rõ như tờ vỡ, từ đáy lòng dâng lên một nỗi u-hoài chan hòa một nỗi lo âu cho tương lai vô định.

Đến tối ngày thứ ba, gia đình tôi được gọi lên phi trường, chờ máy bay qua Mỹ. Đường bay từ Wake của Mỹ nghe nói chỉ có 4 tiếng đồng hồ, thế mà ngồi mãi trên tàu đến 7 tiếng chưa thấy đèn nôi mồi sot ruột làm sao. Khi máy bay hạ cánh, nhìn ra ngoài thấy toàn là rừng núi, tôi hồi chót dạ. Máy dùa con nhỏ tôi hỏi "cô phái Mỹ đây không ba? sao không thấy nhà cao chọc trời như trong ciné gi ca". Hỏi ra mới biết đây là căn cứ Fort Chaffee của tiểu-bang Arkansas, miền nam Trung Mỹ. Tại linh này thường dùng để huấn luyện địa phuông quân, nay tạm sử dụng cho dân Việt-Nam di tản. Tương đối trại này có đầy đủ nhà cửa, nhà ăn công cộng, câu lạc bộ, trạm bưu điện, phòng điện thoại, tiệm bán hàng PX, sân quần vợt, sân đá cầu... Một ban điều hành gồm phản động cùu nhân viên USAID ở Việt Nam về phụ trách việc làm giấy tờ cần cước, khám sức khỏe, an ninh trật tự. Ngoài ra còn các cô quan thiên nguyên giúp kiểm tra người đợt đầu (sponsor) nhận đem dân di tản ra khắp các tiểu bang; ngân hàng Citicorp đem xe lưu động đến đón bạc Việt Nam ra đô-la và đổi vàng ra đô-la theo giá 1303/once. Có người chỉ ở trong trại vài ngày rồi ra ngoài ở với sponsor, có người ở lại lâu hơn vì phải chờ làm thủ tục bách hóa an ninh (security clearance). Trong thời gian một tháng ở trong trại này, tôi thường liên lạc điện thoại với con trai tôi ở Sacramento và được biết qua sự giới thiệu của con tôi, giao sư tiến sĩ Wayne Burton đã nói với Ông William J. Schimandle, chủ tịch hội Ky-su chuyên nghiệp Sacramento Valley Chapter về tình trạng của các kỹ sư Việt-Nam di tản, và Ông William đã viết cho tôi một lá thư kèm theo biên bản buổi họp của hội California Society of Professional Engineers ngỏ lời chào mừng các đồng nghiệp kỹ-sư Việt Nam, trong đó có đoạn :

FOR IMMEDIATE RELEASE - May 20, 1975

The California Society of Professional Engineers (CSPE) announced today that it is taking positive steps to assist refugee Vietnamese engineers in this State. Support for the refugee Vietnamese engineers was officially given last weekend at the organization's annual convention in Las Vegas, Nevada.

William J. Schimandle, President of the Sacramento Valley Chapter of CSPE, said the state organization approved a resolution to help refugee engineers assimilate into the American society as quickly as possible.

He said the CSPE is contacting federal and state officials to determine the number of engineer Vietnam refugees, and what actions can be taken by the engineering society to assist them.

Schimandle said CSPE will also serve as liaison with the National Society of Professional Engineers to determine if the national headquarters, other state societies and local chapters can assist the refugee engineers in their resettlement efforts. A task force has been established between the Sacramento Valley Chapter and the San Diego Chapter and is contacting California and federal agencies on this matter.

Robert J. Kuntz, Executive Director of CSPE, said the society wishes to lead the way for other professions to aid the Vietnamese refugees in the United States. He said professional engineers recognize that the employment situation for engineers is not at its best, but it is in the best interest of this nation to recognize the plight of the refugees and lend a helping hand to the many engineers who have fled their homes in South Viet Nam.

Kuntz, said he is certain the refugee engineers will contribute greatly to the nation's progress.

Tôi bắt đầu thấy chút ảnh sah ở cuối đường hầm... Tôi sao chuyên tài liệu trên cho các ai hữu công chính ở trại lúc đó là các anh Phạm Văn Ba, Lê Mông Hùng, Nguyễn Văn Quý và Nhã Trọng Các, những sau này chỉ có tôi và Hùng đi Cali mà thôi.

Tôi còn nhớ ngày xuất trại, khi ra đến phi cảng gấp hai người Việt Nam đang chờ máy bay hơi ra môi biết đó là anh chị Đoàn Trinh Giác, thầu khoán ở Saigon. Khi biết tôi làm ở Công Chánh Nhatrang, anh ấy mời cho tôi địa chỉ của anh Nguyễn Văn Bénh lúc đó ở Alabama. Nhờ dịp tịnh cổ này, mà sau khi định cư ở Cali, tôi mới bắt liên lạc với các anh em công chánh ở miền Đông Mỹ.

Đến Sacramento, tôi gặp anh Lưu Hữu Dũng và anh Bùi Hiệp để đến đây từ trước. Việc thứ nhất là tôi và anh Hiệp đến gặp hội Kỹ sư Chuyên nghiệp Cali theo lời mời trong thư, nhưng qua buổi họp mặt ăn trưa lần đầu tại hotel Sutter sans trọng, tôi cảm thấy không xong vì tôi cho biết Ông Thông Độc Ed. G. Brown không may thiền cơn

với phong trào di tản, hơn nữa ông ấy đang có dự tính sa thải 3000 nhân viên Kiều-lô.

Việc thứ hai là tôi viết thư cho anh Bành, được anh hồi âm mau lẹ kèm theo địa chỉ của anh Lê Thành Trang mà tôi đã quen biết từ con ở Dalat. Nghe anh Trang nói anh Lê Khắc Thi ở OHIO muốn lập một bảng danh sách các anh em Công chánh cũ để tiện việc liên lạc với nhau, tôi liền gởi cho anh Thi một bản kê địa chỉ của các anh em mà tôi biết được ở Cali lúc đó như các anh Huyền, Hoàn, Trường, đình-Huân, Súy, Cổ, Hưng, Diệp, Tất... để đăng vào LÁ THƯ ÁI HỮU CÔNG CHÁNH số 1. Qua 15 năm LÁ THƯ đã được luân chuyển đến các bạn phu trách khắp nơi và tồn tại cho đến ngày nay là nhờ ở mục đích hướng về quá khứ làm sôi dậy liên lạc để anh em tìm nhau cho dễ, không bị ràng buộc bởi một điều kiện gì cả. Một đời lần, có người đề nghị lập hội nhưng xét kinh nghiệm trước đây ở bên nhau và hoàn cảnh cách trở ở bên đây mà phải áp dụng giải pháp hiện nay. Ở đời "cái khó bó cái khôn" là vậy.

Ước mong chúng ta vẫn giữ được tấm tình ái hữu công chánh trong những năm sắp tới, đừng để như nang KIEU than thở:

"Chữ trình cồn một chút này  
Chẳng cầm cho vững lại dày cho tan!"

TRẦN SĨ HUÂN



- SỐ ÔNG ĐẦU NĂM PHẢI XUẤT HÀNH HƯỚNG BẮC  
MỚI HỢP TUỔI ĐÂY NHÉ..

- ĐÂU CÓ ĐƯỢC, HƯỚNG BẮC NHÀ TUI LÀ CÁI AO  
RAU MUỐNG THẬY ƠI!